

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 25-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến

Bà Hoàng Thị Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Lưu Viết L, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1994 tại Lạng S; căn cước công dân số: 020094000409 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đồng É, xã Hoàng Đ, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Viết C và bà Tô Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 27-12-2023, tạm giam từ ngày 30-12-2023 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*** Tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn:**

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Văn T; vắng mặt.

*** Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, có mặt:**

- Người tiến hành tố tụng:

1. Ông Lộc Văn Trung, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

2. Ông Hoàng Duy Khánh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- **Người tham gia tố tụng khác:** Ông Phùng Việt Tùng, ông Lại Duy Long, ông Ngô Đức Hồng, ông Lê Việt Anh; đều là cán bộ, chiến sỹ Công an thành phố Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 35 phút ngày 27-12-2023, tại khu vực thành Nhà M, đường Ngô Thị V, phường Tam T, thành phố Lạng S, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang bị cáo Lưu Viết L đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật, đồ vật thu giữ, tạm giữ: 02 (hai) gói giấy màu trắng, có cùng kích thước 0,8cm x 2,7cm, bên trong chứa chất bột màu trắng; 03 (ba) bơm kim tiêm và 03 (ba) ống Novocain chưa qua sử dụng, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Shozuka, màu xanh đen, không gắn biển kiểm soát, 01 (một) thẻ MMT mang tên Lưu Viết L.

Kết luận giám định số 142/KL-KTHS ngày 29-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Chất bột màu trắng đã thu giữ trên là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,227 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy Heroin từ năm 2019. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27-12-2023 bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Shozuka, màu xanh đen, không gắn biển kiểm soát đi đến Cơ sở cai nghiện để uống thuốc Methadone. Khi đi qua khu vực Sở Điện 1, đường Nhị T, phường Tam T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn bị cáo gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là Đức A (không rõ họ, địa chỉ) rủ bị cáo mua 200.000 đồng ma túy Heroin về sử dụng chung, bị cáo đồng ý. Sau khi uống Methadone xong, bị cáo điều khiển xe mô tô chở Đức A đi mua ma túy, đồng thời dùng điện thoại của Đức A gọi đến số điện thoại 0373.593.686 cho một người tên G (không rõ họ, địa chỉ) trao đổi mua 200.000 đồng ma túy Heroin, địa điểm giao dịch tại khu vực đường tàu thôn Chi M, xã Hoàng Đ, thành phố Lạng S. Đức A đưa cho bị cáo 200.000 đồng. Đến gần địa điểm giao dịch bị cáo bảo Đức A xuống xe đứng chờ, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô đến gặp mua với G 200.000 đồng được 02 gói ma túy Heroin đựng trong 02 gói giấy màu trắng. Khi bị cáo đang cầm số ma túy trên trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe chở Đức A tìm nơi sử dụng thì bị bắt giữ như trên. Người đàn ông tên Đức A đi cùng bị cáo xuống xe bỏ chạy trước khi bị cáo dừng xe, không bắt giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 27-3-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Lưu Viết L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Viết L thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Viết L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Viết L từ 13 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong đựng chất ma túy sau giám định, 03 (ba) bơm kim tiêm và 03 (ba) ống Novocain chưa qua sử dụng; trả lại bị cáo 01 (một) thẻ MMT mang tên Lưu Viết L. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người chứng kiến ông Hoàng Văn T vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án. căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Hoàng Văn T.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 27-12-2023 bị cáo Lưu Viết L có hành vi tàng trữ 0,227gam ma túy Heroin, mục đích để sử dụng, thì bị bắt. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy còn là hành vi vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, tự hủy hoại sức khỏe của bản thân và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử phạt hành chính, chưa từng bị xử lý kỷ luật. Tuy nhiên, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2019, xác định bị cáo có nhân thân chưa tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả thiệt hại gây ra, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian tập trung cải tạo và trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật đã giám định đựng trong 01 (một) phong bì đã niêm phong là chất ma túy, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ; 03 (ba) bơm kim tiêm và 03 (ba) ống Novocain chưa qua sử dụng là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 (một) thẻ MMT mang tên Lưu Viết L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo. Đối với xe mô tô nhãn hiệu S

HOZUKA, màu xanh đen, không gắn biển kiểm soát, số máy VTH152FMH-2007434, số khung RRHWCH2R7A007434, Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu do chủ sở hữu ban đầu là bà Triệu Thị Thanh hiện đang vắng mặt tại địa phương. Do đó, Cơ quan điều tra lưu vật chứng trên tại kho vật chứng Công an thành phố Lạng Sơn để tiếp tục xác minh, làm rõ.

[11] Đối với người đàn ông tên Đức Aãi cùng bị cáo mua ma túy để sử dụng và người đàn ông tên G đã bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được để xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ đối với hai người đàn ông này.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Về mức hình phạt, căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ cũng như đánh giá nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử bị cáo mức hình phạt cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[13] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Điều 296, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Viết L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lưu Viết L 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-12-2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong đựng chất ma túy sau giám định, 03 (ba) bơm kim tiêm và 03 (ba) ống Novocain chưa qua sử dụng.

Trả lại bị cáo 01 (một) thẻ MMT mang tên Lưu Viết L.

(Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-4-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí

Bị cáo Lưu Viết L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhân

